

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2021/HS-PT**

Ngày: 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ Y

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Ly và ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Tấn H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh H1; Nguyễn Minh T; Nguyễn Phúc L; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh H3; Nguyễn Khắc Tu; Lâm Viết C; Võ Văn Tá đối với Bản án sơ thẩm số: 11/2021/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Tấn H** (Tên gọi khác: Đậu Khùng), sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ dân phố Phước Lộc Đ 3, thị trấn Diên K, huyện Diên Kh, tỉnh Khánh H; chỗ ở: thôn Ngọc P 1, xã Bình N, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1949; vợ Phạm Thị Th, sinh năm 1970; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. **Nguyễn Minh H1**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố Liên T 2, phường 9, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: 34/21 Nguyễn H, Phường 5, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con công Nguyễn L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1966; vợ Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1995; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy H xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự; ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy H xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự; Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 06 năm tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2019 cho bảo lãnh ngày 09/12/2019; bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

3. **Nguyễn Minh T** (Tên gọi khác: Nga), sinh năm 1988; nơi cư trú: 23A/2 Hàm Ng, Phường 2, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Khắc bia mộ; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị B; Vợ: Trương Thị Minh Th, sinh năm 1992; Có 01 con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. **Nguyễn Phúc L** (tên gọi khác: Nhọn), sinh năm 1999; nơi cư trú: 18 Lê Trung Kiên, Phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: 05 Lê Trung Kiên, Phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Làm quảng cáo; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Đình Gia H, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 14/12/2015, bị UBND Phường 1, Tp. Tuy H quản lý, giáo dục do có hành vi làm trái pháp luật. Ngày 01/5/2017, bị Công an Phường 1, Tp. Tuy H ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. **Huỳnh Thanh H2**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố Ninh T 6, phường 9, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1958 và bà Lý Thị Ph, sinh năm 1960; Vợ: Lê Thị Tr, sinh năm 1989; Có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. **Lâm Khương A**, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn Đông B, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Thợ may; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; con ông Lâm Hiến S (chết) và bà Khương Thị Kim Ph (chết); Vợ: Trần Thị S, sinh năm 1984; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/01/2001, bị UBND tỉnh Phú Y áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ

Công an Tp. Tuy H, tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019; từ ngày 01/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

7. **Nguyễn Phúc Th** (Tên gọi khác: Nô), sinh năm 1990; nơi cư trú: 18 Lê Trung Kiên, Phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: 70 Lê Trung Kiên, phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Kim Ng, sinh năm 1994; Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ 2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Tuy H, tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

8. **Nguyễn Minh Hu**, sinh năm 1976; nơi cư trú: 23 Lê Trung Kiên, phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Huỳnh Thị Tt, sinh năm 1943; vợ Võ Thị T; có 01 con, sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/6/2016, bị UBND Phường 1, Tp. Tuy H xử phạt 750.000 đồng về hành vi gây thương tích (*đã nộp phạt*). Ngày 20/01/2020, bị Công an Tp. Tuy H xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Tuy H, tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

9. **Nguyễn Khắc Tu** (Tên gọi khác: Cườm), sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn Ngọc L, xã Bình Ng, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Hồ Thị K, sinh năm 1946; Vợ Trần Thị Hồng L, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/8/2013, bị Tòa án nhân dân Tp. Tuy H xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 09 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

10. **Lâm Viét C**, sinh năm 1983; nơi cư trú: 15 Lê Trung Kiên, phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: 23/1 Chu Mạnh Tr, phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y (hiện ở: Thôn Đông Ph, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Y); nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; con ông Lâm Văn L, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Á, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1987; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09/11/2001, bị UBND Phường 1, Tp. Tuy H dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi gây thương tích và gây rối trật tự công cộng; Ngày 14/9/2004, bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự, chấp

hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2007. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Tuy H, tỉnh Phú Y từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

11. **Võ Văn Tá**, sinh năm 1983; nơi cư trú: 09 Trần Quang Kh, xã Bình Ng, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; chỗ ở: Hẻm 9, Khu phố 3, phường 2, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Võ Tân, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Đông Tuyết, sinh năm 1958; Vợ: Phan Thị Bích Ngọc, sinh năm 1993; Có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 01/9/2010, bị Tòa án nhân dân Tp. Tuy H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 01 tháng 22 ngày, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (*đã chấp hành xong bản án*); Ngày 01/12/2016, bị Công an huyện Phú Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (*đã chấp hành xong*). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Lưu, Lê Văn Tuấn, Cao Thị Hạnh Linh, Đinh Ngọc Khoa, Huỳnh Minh Phi nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân từ tháng 7/2019, Nguyễn Ngọc Minh cho nhiều người dùng quán cà phê tại nhà của mình thuộc thôn Ngọc Phước 1, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy H làm nơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua và đánh bài tiến lên 52 lá nhằm thu tiền xâu. Mỗi ngày sau khi các chiều bạc kết thúc, Minh thu tiền xâu sòng bầu cua từ 200.000đồng đến 500.000đồng, thu sòng tiền lên 100.000đồng.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, trong lúc 16 người đang đánh bạc tại 02 chiều bạc bằng 02 hình thức xóc bầu cua và đánh bài tiến lên được thua bằng tiền tại nhà của Minh thì bị lực lượng Công an tỉnh Phú Y phối hợp cùng Công an thành phố Tuy H bắt quả tang. Cụ thể như sau:

- Sòng bạc đánh dưới hình thức xóc bầu cua do Huỳnh Văn Lưu hùn vốn cùng Nguyễn Tấn H cầm cái, trong đó Lưu là người trực tiếp xóc bầu cua. Lưu sử dụng 01 đĩa nhôm và 01 chén nhôm bên trong có 03 hộp bằng xốp hình lục giác vuông, trên mỗi mặt có in hình các con vật “cua, tôm, cá, nai, gà” và hình quả “bầu” xóc cho nhiều người đặt cược. Sau khi Lưu xóc xong thì người chơi đặt tiền cược lên hình các con vật “cua, tôm, cá, nai, gà” và hình quả “bầu” được in lên tấm bạc nhựa màu trắng. Khi

các con bạc đặt tiền xong, Lưu mở chén ra, nếu mặt ngựa lên trên của 03 hột bằng xốp có hình trùng với hình trên tấm bạc nhựa thì người đặt cược thắng cược, tỷ lệ chung là 01 chung 01; nếu 02 hoặc 03 hột bằng xốp có hình trùng với hình trên tấm bạc nhựa thì người đặt cược thắng cược với tỷ lệ lần lượt là 01 chung 02 và 01 chung 03. Trong quá trình đánh bạc, người nào muốn ăn thua trực tiếp với các người còn lại “gọi là Tả” thì lấy tiền của người đã đặt cược để đặt vào hình còn lại trên tấm bạc nhựa, kết quả thắng thua dựa trên kết quả khi người cầm cái mở chén.

Thời điểm bắt quả tang xác định Huỳnh Văn Lưu và Nguyễn Tấn H đang đánh bạc dưới hình thức xóc bầu của được thua bằng tiền với 10 người gồm: Huỳnh Thanh H2, Cao Thị Hạnh Linh, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Minh T, Huỳnh Minh Phi, Nguyễn Minh H1, Đinh Ngọc Khoa, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A và Lê Văn Tuấn; Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 34.300.000đồng.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ trên người của các bị cáo đánh bạc tại sòng bầu của gồm: Nguyễn Phúc L 21.260.000đồng, trong đó 1.260.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Huỳnh Thanh H2 100.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Cao Thị Hạnh Linh 16.080.000đồng, trong đó 1.080.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Nguyễn Minh T 9.500.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Đinh Ngọc Khoa 180.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Nguyễn Minh H1 33.000.000đồng sẽ dùng để đánh bạc; Lê Văn Tuấn 1.230.000đồng sẽ dùng để đánh bạc. Đối với Huỳnh Minh Phi 4.380.000đồng; Nguyễn Phúc Th 9.400.000đồng; Lâm Khương A 20.190.000đồng không dùng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền thu giữ trên người các bị cáo mà họ sẽ dùng để tiếp tục đánh bạc là 50.550.000đồng.

Sòng bạc đánh dưới hình thức “đánh bài tiến lên” có 04 người tham gia chơi gồm: Nguyễn Khắc Tuấn, Võ Văn Tá, Lâm Viết C và Nguyễn Minh Hu. Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá được chia đều cho 04 người, mỗi người 13 lá bài, với tỉ lệ cược mỗi ván như sau: Người về thứ tư sẽ chung cho người về thứ nhất 100.000 đồng, người về thứ ba sẽ chung cho người về nhì 50.000 đồng; nếu bị chặt heo (hai) thì người bị chặt phải chung cho người kia mỗi con 100.000 đồng, không phân biệt heo đen hay heo đỏ. Kết thúc mỗi ván người thua sẽ lấy tiền từ trong người ra chung chứ không để tiền trên chiếu bạc.

Thời điểm bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ số tiền trên người của 04 bị cáo tại sòng “đánh bài tiến lên”, gồm: Lâm Viết C 29.250.000 đồng, trong đó sẽ dùng 600.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Khắc Tu 12.530.000 đồng, trong đó sẽ dùng 530.000 đồng để đánh bạc; Võ Văn Tá 5.598.000 đồng, trong đó sẽ dùng 200.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Minh Hu 21.100.000 đồng sẽ dùng để đánh bạc. Như vậy,

tổng số tiền thu giữ trên người các bị cáo mà họ sẽ dùng để tiếp tục đánh bạc là 22.430.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 08/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa tuyên các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh H1; Nguyễn Minh T; Nguyễn Phúc L; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh Hu; Nguyễn Khắc Tuấn; Lâm Viết C; Võ Văn Tá phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS đối với các bị cáo : Nguyễn Tấn H, Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A; Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS đối với các bị cáo: Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Võ Văn Tá và Lâm Viết C;

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh H1; Nguyễn Minh T; Nguyễn Phúc L; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh Hu; Nguyễn Khắc Tuấn; Lâm Viết C; Võ Văn Tá; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh Hu; áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A.

Xử phạt:

- Nguyễn Tấn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
- Nguyễn Minh H1 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.
- Nguyễn Phúc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.
- Lâm Khương A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.
- Nguyễn Phúc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.
- Huỳnh Thanh H2 01 (một) năm 03 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
- Nguyễn Minh T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.

- Nguyễn Minh Hu 09 tháng tù ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ 23/10/2019 đến 01/11/2019 và tạm giam từ ngày 20/01/2020 đến ngày 14/7/2020.

- Lâm Viết C 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.

- Nguyễn Khắc Tu 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Võ Văn Tá 09 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc Minh, Huỳnh Văn Lưu, Lê Văn Tuấn, Cao Thị Hạnh Linh, Đinh Ngọc Khoa, Huỳnh Minh Phi; hình phạt bổ sung, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 18/3/2021, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Khắc Tu, Nguyễn Minh H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 19/3/2021, các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Minh T, Võ Văn Tá, Lâm Viết C, Nguyễn Phúc L, Huỳnh Thanh H2, Lâm Khương A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 23/3/2021, bị cáo Huỳnh Thanh H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L rút yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên; Các bị cáo Nguyễn Minh T; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh Hu; Nguyễn Khắc Tuấn; Lâm Viết C; Võ Văn Tá vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử đối với sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Minh H1; căn cứ khoản 1 Điều 342 và điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L; căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá – Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Hoàng, Tuấn, Hậu, Tuấn, Cường, Tánh; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Khương A – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Tú xử phạt bị cáo Tú từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; căn cứ

điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc Th – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Hiếu, Tăng xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H2 01 (một) năm 03 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Phúc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 04/6/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm, để xem xét kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm theo yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh H1; Nguyễn Minh T; Nguyễn Phúc L; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh Hu; Nguyễn Khắc Tuấn; Lâm Việt C; Võ Văn Tá, nhưng các bị cáo Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Phúc L, Võ Văn Tá có đơn xin hoãn phiên tòa, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y đã Quyết định hoãn phiên tòa. Ngày 14/10/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Y ra Thông báo thời gian xét xử vụ án số 133/2021/TB-TA ấn định thời gian xét xử vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 28/10/2021, mặc dù các văn bản tố tụng đã được tổng đạt hợp lệ, nhưng bị cáo Nguyễn Minh H1 vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Minh H1 không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiến hành xét xử vụ án theo Điểm c Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh T; Nguyễn Phúc L; Huỳnh Thanh H2; Lâm Khương A; Nguyễn Phúc Th; Nguyễn Minh Hu; Nguyễn Khắc Tuấn; Lâm Việt C; Võ Văn Tá tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/10/2019; trong cùng một lúc Nguyễn Ngọc Minh dùng quán cà phê tại nhà Minh ở thôn Ngọc Phước 1, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hcho 16 con bạc, sát phạt nhau được thua bằng tiền, với 02 chiếu bạc bằng 02 hình thức “xóc bầu cua” và “đánh bài tiến lên” thì bị phát hiện bắt quả tang, cụ thể: Tại sòng bạc “xóc bầu cua” gồm 12 người tham gia do Huỳnh Văn Lưu và Nguyễn Tấn H làm cái đánh bạc với Huỳnh Thanh H2, Cao Thị Hạnh Linh, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Minh T, Huỳnh Minh Phi, Nguyễn Minh H1, Đinh Ngọc Khoa, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A và Lê Văn

Tuấn, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 84.850.000đồng (số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 34.300.000đồng, số tiền thu giữ trên người của các con bạc mà họ dùng sẽ tiếp tục đánh bạc là 50.550.000đồng); tại sòng “đánh bài tiến lên” gồm 04 người tham gia Lâm Viết C, Nguyễn Khắc Tu, Võ Văn Tá và Nguyễn Minh Hu, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 22.430.000đồng. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Tấn H, Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc L, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A phạm tội đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Võ Văn Tá và Lâm Viết C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo. Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Khắc Tu, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Minh H1, có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo Nguyễn Khắc Tu bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không thấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém nên cần xử phạt nghiêm khắc. Khi lượng hình bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh H1 02 năm tù, bị cáo Nguyễn Khắc Tu 09 tháng tù là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Khắc Tu mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và hình phạt bổ sung mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh Hu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Minh Hu có nhân thân xấu từng bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc”; riêng bị cáo Võ Văn Tá từng bị kết án về tội đánh bạc lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo rất kém; bị cáo Lâm Viết C từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” và bị xử lý hành chính về hành vi gây rối và đánh nhau nên cần xử phạt nghiêm. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, xem xét nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh Hu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá mỗi bị cáo 09

tháng tù là đã có cân nhắc trong quyết định hình phạt. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã nộp số tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm nhưng xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Các bị cáo Nguyễn Minh Hu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá là người có nhân thân xấu nên không được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[2.3] Đối với kháng cáo của bị cáo Lâm Khương A: Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo Lâm Khương A được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại khoản điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu hiện nay bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và đã nộp phạt số tiền 20.000.000đồng và án phí theo quyết định của án sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[3.4] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2: Mặc dù, các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2 bị truy tố, xét xử về tội đánh bạc với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 84.850.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Thắng chỉ dùng số tiền 1.200.000đồng để đánh bạc, bị cáo Hiếu chỉ dùng số tiền 6.000.000đồng để đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2 có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho các bị cáo Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2 được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3.5] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp tài liệu chứng minh sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm chứng tỏ bị cáo thật sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Minh T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự

quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận - Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L phạm tội “Đánh bạc” theo Điểm b Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Lâm Khương A, Nguyễn Phúc Th kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L phạm tội “Đánh bạc” theo Điểm b Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2021/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y *(về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tấn H, Nguyễn Phúc L)* có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá;

Căn cứ điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lâm Khương A; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc Th – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Lâm Khương A, Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc Th.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Lâm Khương A, Nguyễn Phúc Th, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tuấn, Lâm Viết C, Võ Văn Tá phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A; Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Võ Văn Tá và Lâm Viết C;

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Lâm Khương A, Nguyễn Phúc Th, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tuấn, Lâm Viết C, Võ Văn Tá; **áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh Hu**; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, Lâm Khương A, Nguyễn Minh Hu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá; áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Huỳnh Thanh H2, Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Phúc Th, Lâm Khương A; áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Phúc Th, Huỳnh Thanh H2.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Minh H1 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ 23/10/2019 đến 01/11/2019.

- Bị cáo Nguyễn Minh Hu 09 tháng tù ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019 và tạm giam từ ngày 20/01/2020 đến ngày 14/7/2020.

- Bị cáo Lâm Viết C 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.

- Bị cáo Nguyễn Khắc Tu 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Võ Văn Tá 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Lâm Khương A 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 01/11/2019.

- Bị cáo Nguyễn Phúc Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm..

- Bị cáo Huỳnh Thanh H2 01 (Một) năm 03 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Phúc Th cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Huỳnh Thanh H2 cho Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Y giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục các bị cáo thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Minh H1, Nguyễn Minh Hu, Nguyễn Khắc Tu, Lâm Viết C, Võ Văn Tá mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Minh T, Huỳnh Thanh H2, Lâm Khương A, Nguyễn Phúc Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thành phố Tuy H(2);
- VKSND tỉnh Phú Y (2);
- Công an thành phố Tuy H(1)
- PV27 (1)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Minh